

STT	Lệnh	Chức năng
1	WTJN	node muốn kết nối tới SINK
2	ACK	lệnh gửi phản hồi khi giao tiếp
3	CH	lệnh xem trạng thái của thiết bị
4	RS	lệnh reset thiết bị
5	RD	lệnh lấy dữ liệu từ NODE
6	IS	lệnh chuyển sang chế độ lắp đặt của SINK
7	NIS	lệnh tắt chế độ lắp đặt của SINK
8	MS	lệnh báo mất kết nối tới node
9	CLW	lệnh xóa WiFi đang lưu trong SINK và bật web portal
10	CLN	lệnh xóa toàn bộ NODE đang lưu trong SINK
11	SCN	lệnh báo cáo hiện đang quản lý bao nhiêu NODE

form gửi lệnh: {"SS":1,"SID":SationID,"ID":0,"CM":"COMMAND"}  
(LỆNH NÀY ĐƯỢC GỬI TỪ SERVER VỀ SINK)

STT	Các trường	Chức năng
1	SS	có phải được gửi từ Server hay không
2	SID	Station ID
3	ID	Node ID
4	LRS	LoRa state
5	LRB	LoRa band width
6	LRF	LoRa carrier frequency
7	LROP	LoRa output power
8	RSSI	RISS
9	SNR	SNR

form gửi lệnh: {"SS":0,"SID":SationID,"ID":NODEID,"CM":"CH","LRS":0}  
(lệnh này được gửi từ NODE lên SINK; từ SINK về SERVER)

STT	Các trường của lúa	Chức năng
1	Tem	Dữ liệu nhiệt độ (oC)
2	Hum	Dữ liệu độ ẩm (%RH)
3	EC	Dữ liệu độ dẫn điện (us/?)
4	PH	Dữ liệu PH (H+)

5	Ni	Dữ liệu Nito (mg/Kg)
6	Pho	Dữ liệu Photo (mg/Kg)
7	Ka	Dữ liệu Kali (mg/Kg)
8	Pin	Dữ liệu điện áp Pin (V)

form gửi lệnh : {"SS":0,"SID":"SationID","ID":"NODEID","Tem":0}  
(lệnh này được gửi từ NODE lên SINK định kỳ 15 phút về các thông số môi trường)